

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý và sử dụng các quỹ
trong Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức**

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH MTV NHIỆT ĐIỆN THỦ ĐỨC

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Thủ Đức ban hành kèm theo Quyết định 324/QĐ-EVN ngày 12/12/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về việc về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-HĐTV ngày 25 tháng 4 năm 2025 V/v ban hành quy chế phân cấp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính và Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định quản lý và sử dụng các quỹ trong Công ty TNHH MTV Nhiệt Điện Thủ Đức”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/06/2025 và thay thế quyết định số 2173/QĐ-NĐTĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Công ty TNHH MTV Nhiệt Điện Thủ Đức về việc áp dụng Quy định Quản lý và sử dụng các quỹ áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 3. Thủ trưởng các phòng/phân xưởng Công ty có nhiệm vụ thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGĐ;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thanh Tuyền

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV NHIỆT ĐIỆN THỦ ĐỨC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ TRONG CÔNG TY TNHH MTV NHIỆT ĐIỆN THỦ ĐỨC

CHƯƠNG I

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định quản lý và sử dụng các quỹ bao gồm các quy định về quản lý và sử dụng các quỹ thống nhất trong Công ty, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao, thực hiện mọi hoạt động thường xuyên phù hợp với hoạt động đặc thù của Công ty TNHH MTV Nhiệt Điện Thủ Đức, sử dụng các quỹ có hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tăng cường công tác quản lý.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng trong Công ty TNHH MTV Nhiệt Điện Thủ Đức.

Các Phòng, Phân xưởng chức năng của Công ty chịu trách nhiệm trước Chủ tịch kiêm Giám đốc về việc thực hiện Quy định này.

3. Tài liệu tham khảo:

Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức ban hành kèm theo quyết định số 324/QĐ-EVN ngày 12/12/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Quyết định số 263/QĐ-EVN ngày 16/7/2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức.

Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về việc về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

Quyết định số 99/QĐ-HĐTV ngày 25 tháng 4 năm 2025 V/v ban hành quy chế phân cấp.

Điều 2. Định nghĩa và các chữ viết tắt

1. Định nghĩa

a. Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức (sau đây viết tắt là Công ty) là doanh nghiệp được tổ chức dưới hình thức Công ty TNHH MTV do Tập đoàn Điện lực Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ;

b. Ban quản lý điều hành Công ty, viên chức quản lý Công ty: bao gồm Chủ tịch Công ty, Ban Giám đốc (Giám đốc và Phó Giám đốc), Kiểm soát viên và Kế toán trưởng.

2. Các chữ viết tắt

a. EVN: Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

c. Công ty: Công ty TNHH MTV Nhiệt Điện Thủ Đức.

d. CBCNV: Cán bộ, công nhân, nhân viên.

e. Đơn vị: Các Phòng, Phân xưởng trong Công ty.

f. Quy chế quản lý tài chính của Công ty: Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức Ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-EVN ngày 16 tháng 07 năm 2019 của Tập Đoàn Điện lực Việt Nam.

3. Trách nhiệm:

- Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến CBCNV trong đơn vị mình.

- Các đơn vị chức năng, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng theo Quy định này.

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ

Điều 3. Nguồn hình thành các quỹ của Công ty

1. Từ lợi nhuận của Công ty: Quỹ đầu tư phát triển, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty được trích lập từ lợi nhuận theo quy định tại Quy chế Quản lý tài chính của Công ty, như sau:

a) Trích Quỹ đầu tư phát triển: mức tối đa 30% lợi nhuận còn lại.

b) Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi cho người lao động trong Công ty: căn cứ theo kết quả xếp loại doanh nghiệp của Công ty.

c) Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên: căn cứ theo kết quả xếp loại doanh nghiệp của Công ty.

2. Từ nguồn khác: Từ EVN.

Điều 4. Quỹ đầu tư phát triển của Công ty

Quỹ đầu tư phát triển của Công ty nộp về EVN hoặc được dùng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Công ty theo quy định của pháp luật và bổ sung vốn điều lệ cho Công ty.

Điều 5. Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên

1. Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên được sử dụng để thưởng cho Chủ tịch, Ban Giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng Công ty.

2. Hàng năm được trích 90% Quỹ thưởng để thưởng cuối năm và 10% còn lại được thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ trên cơ sở quyết định của EVN gắn với tiêu chí đánh giá người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Điều 6. Quỹ khen thưởng của Công ty

1. Mục đích sử dụng:

a) Thưởng cuối năm, thưởng thường kỳ, thưởng đột xuất, thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng cho người lao động trong Công ty (bao gồm cả người quản lý Công ty làm việc theo hợp đồng lao động). Không dùng quỹ khen thưởng của Công ty để chỉ thưởng cho đối tượng là người quản lý Công ty, kiểm soát viên do EVN bổ nhiệm (trừ khoản thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng).

b) Thưởng cho những cá nhân và đơn vị ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý của Công ty.

c) Mức thưởng do Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty căn cứ quy định này và quy chế quản lý quỹ khen thưởng của Công ty quyết định.

2. Đối tượng xét thưởng:

a) Người lao động của Công ty được xét thưởng trong năm phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Là người lao động thuộc diện lao động được ký hợp đồng lao động của Công ty, người lao động làm công tác chuyên trách đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, . . .), những người lao động của Công ty đã chuyển công tác hoặc nghỉ theo chế độ;

- Đã công tác ở Công ty từ 01 tháng trở lên;

- Có thành tích đóng góp vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

b) Các cá nhân, tập thể ngoài Công ty có đóng góp vào các thành tích của Công ty và được lãnh đạo Công ty phê duyệt.

c) Quỹ khen thưởng của Công ty không dùng để chỉ thưởng cho đối tượng là người quản lý Công ty, kiểm soát viên do EVN bổ nhiệm (trừ khoản thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng).

3. Mức thưởng cuối năm:

a) Đối với người lao động được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc xác định thời hạn từ 01 năm trở lên của Công ty thuộc đối tượng xét thưởng với

mức 100% lương cấp bậc, phụ cấp chức vụ nhân với tiền thưởng bình quân cho một hệ số lương trong thời gian xét thưởng.

b) Đối với người lao động được cử đi học trong giờ làm việc của Công ty lương hàng tháng do Công ty trả, đều thuộc đối tượng xét thưởng với mức 50% lương cấp bậc, phụ cấp chức vụ trong thời gian đi học nhân với tiền thưởng bình quân cho một hệ số lương trong thời gian đi học (thời gian đi học không tính các đợt tập huấn, học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn dưới 01 tháng).

c) Đối với người lao động đã chuyển công tác khỏi Công ty hoặc nghỉ chế độ được hưởng 100% mức lương cấp bậc, phụ cấp chức vụ nhân với tiền thưởng bình quân cho một hệ số lương trong thời gian công tác tại Công ty.

d) Đối với người lao động làm hợp đồng ngắn hạn dưới 01 năm được xem xét thưởng theo kết quả đóng góp và được thưởng 50% mức thưởng của người lao động được ký hợp đồng không xác định thời hạn và hợp đồng lao động có xác định thời hạn từ 01 năm trở lên có cùng mức lương trong thời gian hợp đồng làm việc tại Công ty.

đ) Thời gian để làm căn cứ xét thưởng là tổng số ngày công làm việc thực tế của người lao động trong tháng, quý, năm tại Công ty.

4. Phân phối quỹ khen thưởng của Công ty:

Quỹ khen thưởng được trích lập từ lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được phân phối như sau:

- Trích 5% vào Quỹ khen thưởng tập trung của EVN (theo Quyết định số 13/QĐ-HĐTV ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc bổ sung nội dung trong Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức).

- Còn lại 95% trích vào Quỹ khen thưởng của Công ty.

Điều 7. Quỹ phúc lợi của Công ty

1. Mục đích sử dụng:

Mức chi Quỹ phúc lợi do Giám đốc Công ty căn cứ quy định này và quy chế quản lý Quỹ phúc lợi của Công ty quyết định.

2. Phân phối Quỹ phúc lợi của Công ty:

Quỹ phúc lợi được trích lập từ lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được phân phối như sau:

- Trích 100% vào Quỹ phúc lợi của Công ty.

3. Quỹ phúc lợi Của Công ty được sử dụng như sau:

a) Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa các công trình phúc lợi của Công ty.

b) Chi cho các hoạt động phúc lợi của người lao động trong Công ty bao gồm cả người quản lý Công ty, kiểm soát viên làm việc theo hợp đồng lao động và người quản lý Công ty, kiểm soát viên do EVN bổ nhiệm.

c) Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng.

d) Sử dụng một phần quỹ phúc lợi để trợ cấp khó khăn đột xuất cho những người lao động kể cả những trường hợp về hưu, về mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa.

đ) Sử dụng làm công tác từ thiện xã hội.

Mức chi theo quy định tại các điểm a, b, c, d khoản này, tùy từng trường hợp cụ thể do Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty quyết định và được thông qua tại Hội nghị người lao động hàng năm.

Mức chi theo quy định tại điểm đ khoản này hàng năm không vượt quá 10% giá trị quỹ phúc lợi được trích của năm đó.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy định này được áp dụng cho Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức, đảm bảo sử dụng các quỹ tại Công ty đúng đối tượng và nội dung theo quy định của Công ty.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh về Công ty (Phòng Tài chính và Kế toán) bằng văn bản để xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.